

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 05/HV/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ HƯƠNG VIỆT

Địa chỉ: Số 7, phố Trần Thánh Tông, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0243.577.3152

Fax:

E-mail: info@huongvietcoffee.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0102676862

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 132/2019/NNPTNT-HAN

Ngày Cấp: 19/06/2019 Nơi cấp: Chi cục quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản Hà Nội

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Hạt cacao rang tách vỏ

2. Thành phần: 100% hạt cacao được rang tách vỏ.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được đóng gói theo trọng lượng: 1kg, 200g

- Sản phẩm được chứa trực tiếp trong bao bì màng phức hợp, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Sản xuất tại: TRUNG TÂM KINH DOANH HƯƠNG VIỆT – CÔNG TY CP SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ HƯƠNG VIỆT

Địa chỉ: Khu tập thể xí nghiệp 130 – Công ty TNHH MTV Thiết bị y tế 130 Armephaco, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

III. Mẫu nhãn sản phẩm

Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1: 2011/BYT: QCKTQG giới hạn ô nhiễm, độc tố, vi nấm trong thực phẩm
- QCVN 8-2: 2011/BYT: QCKTQG giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

1. Yêu cầu về cảm quan

- Màu sắc: Màu đặc trưng của sản phẩm
- Mùi: Thơm đặc trưng của sản phẩm
- Vị: Đặc trưng của sản phẩm

2. QCVN 8-1: 2011/BYT: QCKTQG giới hạn ô nhiễm, độc tố, vi nấm trong thực phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức
1	Aflatoxin B1	Mg/kg	≤ 2
2	Aflatoxin B1, B2, G1 và G2	Mg/kg	≤ 4

3. QCVN 8-2: 2011/BYT: QCKTQG giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức
1	Cadmi (Cd)	Mg/kg	≤ 1.0
2	Chì (Pb)	Mg/kg	≤ 2.0
3	Thủy ngân (Hg)	Mg/kg	$\leq 0,05$
4	Asen (As)	Mg/kg	$\leq 1,0$

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 Năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Trần Chu Hoài